

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

ĐỀ 2

I. TRẮC NGHIỆM

1. C	2. B	3. B	4. C	5. A
------	------	------	------	------

II. TỰ LUẬN

Bài 1.

Điền số thập phân thích hợp vào chỗ chấm:

a) $5m\ 28\text{ cm} = \dots\dots\dots m$

b) $18\ \text{tấn}\ 25\ \text{kg} = \dots\dots\dots\ \text{tấn}$

c) $9\text{ha}\ 7\text{dam}^2 = \dots\dots\dots\ \text{ha}$

d) $5269\ \text{m}^2 = \dots\dots\dots\ \text{ha}$

Phương pháp giải

Áp dụng cách đổi:

$1\text{m} = 100\ \text{cm} \quad ; \quad 1\text{tấn} = 1000\ \text{kg}$

$1\ \text{ha} = 100\ \text{dam}^2; \quad 1\ \text{ha} = 10000\text{m}^2$

Lời giải chi tiết

a) $5\text{m}\ 28\ \text{cm} = 5\frac{28}{100}\text{m} = 5,28\text{m}$

b) $18\ \text{tấn}\ 25\ \text{kg} = 18\frac{25}{1000}\text{tấn} = 18,025\ \text{tấn}$

c) $9\text{ha}\ 7\text{dam}^2 = 9\frac{7}{100}\text{ha} = 9,07\ \text{ha}$

d) $5269\ \text{m}^2 = \frac{5269}{10000}\text{ha} = 0,5269\ \text{ha}$

Bài 2.

a) $4\frac{1}{2} + 2\frac{3}{8}$

b) $\frac{11}{12} : \frac{22}{30} \times \frac{6}{15}$

Phương pháp giải

a) Chuyển hỗn số về phân số rồi cộng hai phân số với nhau.

b) Chuyển phép chia phân số về dạng phép nhân với phân số nghịch đảo rồi tính.

Lời giải chi tiết

a) $4\frac{1}{2} + 2\frac{3}{8} = \frac{9}{2} + \frac{19}{8} = \frac{36}{8} + \frac{19}{8} = \frac{55}{8}$

b) $\frac{11}{12} : \frac{22}{30} \times \frac{6}{15} = \frac{11}{12} \times \frac{30}{22} \times \frac{6}{15} = \frac{11}{12} \times \frac{15}{11} \times \frac{6}{15} = \frac{11 \times 15 \times 6}{12 \times 11 \times 15} = \frac{1}{2}$

Bài 3. Một người thợ may 40 bộ quần áo đồng phục hết 120m vải. Hỏi nếu người đó may 65 bộ quần áo đồng phục như thế thì cần bao nhiêu mét vải?

Phương pháp giải

- Tìm số mét vải để may 1 bộ đồng phục = $120 : 40$

- Tìm số mét vải để may 65 bộ đồng phục = Số mét vải để may một bộ đồng phục x 65

Lời giải chi tiết

Số mét vải để may một bộ đồng phục là

$$120 : 40 = 3 \text{ (m)}$$

Số mét vải để may 65 bộ đồng phục là

$$3 \times 65 = 195 \text{ (m)}$$

Đáp số: 195 m

Bài 4. Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều rộng bằng $\frac{3}{4}$ chiều dài và chu vi mảnh đất là 168 m.

a) Tính chiều dài, chiều rộng của mảnh đất đó.

b) Người ta trồng rau trên mảnh đất đó, cứ 1m^2 thu hoạch được 5 kg rau. Hỏi cả thửa ruộng đó thu hoạch được bao nhiêu kg rau?

Phương pháp giải

- Tìm nửa chu vi mảnh đất = Chu vi : 2

- Tìm chiều dài và chiều rộng theo bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó.

- Tìm diện tích mảnh đất = Chiều dài x chiều rộng

- Số kg thu hoạch được = Diện tích mảnh đất : 8

Lời giải chi tiết

a) Nửa chu vi mảnh đất hình chữ nhật là

$$168 : 2 = 84 \text{ (m)}$$



Tổng số phần bằng nhau là

$$3 + 4 = 7 \text{ (phần)}$$

Chiều rộng của thửa ruộng là

$$84 : 7 \times 3 = 36 \text{ (m)}$$

Chiều dài của thửa ruộng là

$$84 - 36 = 48 \text{ (m)}$$

b) Diện tích của thửa ruộng đó là

$$36 \times 48 = 1728 \text{ (m)}$$

Cả thửa ruộng thu hoạch được số ki-lô-gam rau là

$$5 \times 1728 = 8640 \text{ (kg)}$$

Đáp số: a) Chiều rộng: 36 m, chiều dài: 48 m

b) 8640 kg